

SỐ 479

KINH ĐỒNG TỬ THIỆN TƯ

Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Pháp sư Xà-na-quật-đa, người Thiên Trúc.

QUYỀN THUỢNG

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Bà-già-bà (Thế Tôn) trú trong vườn Am-bà-la-ba-lê thuộc thành Tỳ-da-ly, cùng với chúng Thanh văn là tám ngàn Tỳ-kheo và một vạn Bồ-tát. Tất cả đại chúng như vậy đều biến hóa thành thân tướng chư Thiên.

Bấy giờ, vào sáng sớm, Đức Thế Tôn đắp y mang bát cùng với hóa chúng này vây quanh trước sau, thứ lớp vào đại thành Tỳ-da-ly khất thực, dần dần đi đến nhà của Ly-xa Tỳ-ma-la-cật. Trong nhà Ly-xa Tỳ-ma-la-cật có một đồng tử tên là Thiện Tư. Khi ấy, đồng tử đang được nhũ mẫu bồng đứng trên lầu gác của nhà mình, trong tay đang cầm một nhành hoa sen ngắm nghía vui đùa. Đồng tử này đã vua trồng các cành lèn từ đồi trước và nhờ sức thần thông của chư Phật nên khiến cho đồng tử bồng nhiên dùng kệ thưa với nhũ mẫu:

Nay có tiếng vi diệu
Lắp các tiếng âm nhạc
Xin nhũ mẫu buông con
Để con rời lầu gác.
Ánh sáng này chiếu khắp
Quyết là Đại trượng phu
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào cửa thành này.
Vi diệu khiến ý vui
Chim chóc thay nhau hót
Tai con chưa từng nghe
Chim chóc hót như vậy.
Ất là Đấng Diệu Ngự
Vì lợi ích thế gian
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào cửa thành này.
Như mang các anh lạc
Tiếng khua vang khắp nơi
Âm hòa hợp vi diệu
Người nghe đều vui vẻ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Hắn chân ngàn bánh xe
Oai phước trang nghiêm thân
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào cửa thành này.
Như đại địa chấn động
Cũng như đánh chuông đồng
Các âm thanh như vậy
Không có, không người nghe.
Người ấy là mặt trời
Thân quang minh Đại Thánh
Sắp vào đại thành này
Khiến chúng sinh hết sơ.
Như cỏ cây rừng núi
Nhiều loài hoa trang nghiêm
Mùi hương thơm vi diệu
Tùy sở thích chúng sinh.
Nhất định khéo an trú
Cùng nguyện đại Long vương
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào trong thành này.
Như sáng chiếu hư không
Khắp đại địa đều sáng
Vượt ánh sáng mặt trời
Thế Tôn thân vàng ròng.
Ất hoan hỷ quán sát
Đại oai phóng quang minh
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào trong thành này.
Di mẫu hãy xem đây
Chúng trời tại hư không
Vui mừng nên ca hát
Hiện bày các y phục.
Quyết định lợi ích đời
Các chúng sinh tối thăng
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào cửa thành này.
Nay trong đại thành ấy
Cùng nhau khởi tâm Từ
Mỗi mỗi đều vui mừng
Như cha mẹ thương con.
Đó là khối phước lớn
Các đức trang nghiêm thân
Chân phải vượt cổng thành
Sắp vào cửa thành này.
Lại đủ cả nam nữ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cầm các loại hương hoa
Đây khắp cả bốn phía
Tâm sinh vui mừng lớn.
Đó là Đại Tự Tại.
Hoa phước đức trang nghiêm
Chân phải vượt cõng thành
Sắp vào cửa thành này.
Hoa trời, người rải khắp
Hiện đầy cả hư không
Nơi nơi mưa các hương
Vi diệu càng vui thích.
Đó là Bậc Thiện Thệ
Đại trí tuệ vào thành
Vì lợi ích chúng sinh
Do vậy nay đến đây.*

Bấy giờ, nhữ mẫu bồng Thiện Tư, nghe đồng tử tự mình nói kệ như vậy, tâm sinh khiếp sợ, thân nổi gai ốc, chân tay, đầu cổ rụng rời, đặt đồng tử ở trên lầu gác rồi liền suy nghĩ: “Đứa con này là ai vậy? Là Trời, là Rồng, là Dạ-xoa, là La-sát, Cưu-bàn-trà, Tỳ-xá-già, Khẩn-na-la hay là Ma-hầu-la-già? Những lời ấy đâu phải là lời nói của đứa bé ở thế gian!” Thấy rồi, nhữ mẫu quyết định đứng yên không dám di động, không dám bước đi, không dám nói lớn, như nín thở cúi đầu, im lặng lắng nghe.

Lúc này, Đức Thế Tôn từ từ đến nhà Đồng tử Thiện Tư, đi vào một ngõ rộng tới trước cửa nhà của đồng tử thì dừng lại. Từ xa, Thiện Tư nhìn thấy Đức Thế Tôn đứng bên dưới lầu gác, liền từ trên lầu cao cúi mình hướng về Đức Phật.

Đồng tử Thiện Tư nhờ thần lực của Phật, nên ở trong hư không an nhiên đứng yên, dùng kệ bạch Phật:

*Thế Tôn trụ trong trí
Bậc tối thắng an trú
Vì lợi ích chúng sinh
Xin nhận hoa sen con.*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp Đồng tử Thiện Tư:

*Ta trú trong thật tế
Chẳng phải cõi chúng sinh
Tế ấy không thật có
Là tế như thật tướng.*

Đồng tử Thiện Tư lại dùng kệ bạch Phật:

*Sao gọi Thế Tôn trụ?
Nơi chân thật tế ấy
Tế này đã không có
Không có, trụ chỗ nào?*

Phật dùng kệ đáp:

*Thật tế của Như tế
Tế kia là Như Lai
Như trú thật tế ấy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ta trụ đó cũng vậy.
Chư Phật như thật tế
Thể ấy một không khác
Như chân thật tế ấy
Ta an trụ như vậy.*

Đồng tử Thiện Tư dùng kệ bạch:

*Phi tế, phi phi tế
Tế ấy có tướng sao?
Tạo những phượng tiện gì
Được gọi là thật tướng.*

Phật dùng kệ đáp:

*Tế không thể chấp tế
Nên nói là thật tế
Tế ấy như hư không
Hư không cũng không tướng.*

Đồng tử Thiện Tư lại dùng kệ bạch Phật:

*Hiếm có xứ chân thật
Trú chổ trú tối thương
Nguyện chúng sinh trú đó
Như chổ trú chư Phật.*

Đồng tử Thiện Tư nói kệ này rồi một lòng chấp tay bạch Phật:

– Xin Đức Thế Tôn thương xót con mà nhận hoa sen này.

Đức Thế Tôn vì thương xót Đồng tử Thiện Tư nên nhận hoa sen ấy. Phật nhận hoa rồi, bấy giờ Đồng tử Thiện Tư hết sức vui mừng, phát nguyện:

– Nhờ cẩn lành này, đời sau con sẽ chứng được đạo quả Bồ-đề vô thượng, như nay Đức Thế Tôn vì tất cả chúng sinh mà thuyết pháp. Tuy nhiên trong pháp ấy, pháp của các phàm phu và A-la-hán, hết thảy Thánh pháp đều không thể thủ đắc.

Khi đó, Trưởng lão Xá-lợi-phất cùng ở trong đại chúng nghe nói lời ấy, liền hỏi Đồng tử Thiện Tư:

– Này Đồng tử Thiện Tư! Chỗ đồng tử vừa nói là mình sẽ chứng đắc pháp như vậy rồi, vì các chúng sinh thuyết giảng. Vậy pháp ấy như thế nào? Làm sao nêu giảng?

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tư liền dùng kệ đáp:

*Pháp kia không có Phật
Và tất cả Thanh văn
Con sẽ chứng pháp ấy
Vì các chúng sinh thuyết.
Pháp ấy không xứ sở
Lại cũng không đến đi
Người trí biết như vậy
Thể tánh là gốc pháp.
Tất cả Phật quá khứ
Hiện tại vô thượng tôn
Đều nhận biết như vậy
Nhập tịch diệt rốt ráo.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Trong ấy không pháp giới
Chúng sinh giới cũng không
Biên vực là như vậy
Thế gian không người vào.
Pháp giới là tên chữ
Chữ từ phân biệt sinh
Phân biệt, không phân biệt
Rốt ráo không thủ đắc.*

Trưởng lão Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử ở trong đại chúng dùng kệ hỏi Đồng tử Thiện Tư:

*Đồng tử ông làm sao
Học hiểu được pháp ấy?
Sâu xa khó thí dụ
Chỗ mê các bậc Trí.
Ông nay chưa tự đi
Mà biện tài như vậy
Đối với bậc Trí tuệ
Đại Thanh văn hơn hết?
Thân ông như vàng ròng
Khéo hiểu biết rộng khắp
Nổi bật nơi thành này
Như trăng ở hư không.*

Đồng tử Thiện Tư lại dùng kệ đáp:

*Tôn giả nay nói sinh
Sinh này không có chốn
Vì các pháp không sinh
Sinh này là cái gì?
Các pháp đã không sinh
Sao gọi là chân thể?
Con nói bản tánh ấy
Tất cả các pháp không.
Pháp và bản tánh pháp
Cả hai không thủ đắc
Đều đã không thủ đắc
Chư Phật nói pháp này.
Đó là luân tối thượng
Trước chuyển ở Lộc uyển
Hư không thu giữ rồi
Khiến nhiều Thanh văn ngộ.
Chỉ nghe tiếng thuyết pháp
Chúng sinh nhiều lầm dối
Nương phượng tiện để đạt
Sẽ nêu như chân thật.
Nói về sinh và tử*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Là cảnh giới phàm phu
Đây là thấy điên đảo
Phú-lâu-na chưa thấu.
Sinh tử và đây kia
Ngôn ngữ của thế gian
Trong pháp không ngôn ngữ
Tạm dùng ngôn ngữ thuyết.*

Trưởng lão Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử nghe kệ như vậy rồi vui vẻ tán thán, liền bạch Phật:

–Thật là hy hữu! Thưa Đức Bà-già-bà! Thật là hy hữu! Thưa Đức Tu-già-đà! Đồng tử Ly-xa Thiện Tư này có trí tuệ sâu rộng như vậy thật khó có thể lường tính.

Đức Phật bảo Phú-lâu-na:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Này Phú-lâu-na! Thật đúng như lời ông nói.

Đức Thế Tôn hỏi Đồng tử Thiện Tư:

–Này Đồng tử Thiện Tư! Nay ông nhầm vì ai mà chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đồng tử Thiện Tư dùng kệ tụng thưa Phật:

*Phật Thế Tôn tối thắng
Biết mà còn hỏi con
Vì ai mặc áo giáp
Nay sẽ nêu chân thật.
Con không chố vì người
Cũng không mặc áo giáp
Trong pháp sâu xa trên
Không chúng sinh nhận, hóa.
Chúng sinh không chúng sinh
Tất cả đều không có
Chố này không mê lầm
Gọi đó là Thế Tôn.
Rõ pháp sinh như vậy
Như thật tế xứ thường
Chẳng một, chẳng phải khác
Sâu xa tối thường ấy.
Con sẽ khiến chúng biết
Chúng sinh kia cũng không
Thể chúng sinh đã không
Trong kia sao có trí?
Trí tuệ và chúng sinh
Tánh rốt ráo không có
Nếu biết rõ như vậy
Gọi là Bậc Thế Trí.*

Đồng tử Thiện Tư nói kệ như vậy rồi, liền bạch Phật:

–Bạch Đại Thánh Thế Tôn! Nếu nơi đời vị lai con tự biết rõ pháp như vậy rồi thì vì các chúng sinh mà giảng nói như vậy.

Khi ấy, Trưởng lão Tỳ-kheo A-nan ở trong đại chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu! Bạch Đức Bà-già-bà! Thật là hy hữu! Bạch Đức Tu-già-đà! Đồng tử Thiện Tư này đã có thể nói rõ về pháp cú hối mực sâu xa vi diệu như vậy, không nhiễm chấp nơi cú, không nương tựa vào cú. Trong pháp sâu rộng này, tất cả hàng trời, người nơi thế gian thường mê mờ sơ hãi. Bạch Thế Tôn! Nơi thật tánh sâu xa của các pháp như vậy ai không muốn hành? Chỉ có người từ xưa có nhân duyên ở trong pháp sâu rộng ấy mới có thể sinh tâm tin tưởng.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan muốn nêu rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Giống như khói chân kim
Xa nhìn hiển bày rõ
Đồng tử Thiện Tư này
Đang ở trong đại chúng.
Ví như núi Tu-di
An trụ trong biển lớn
Khéo nói pháp như vậy
Trùm khắp thế gian này.
Không có, chẳng phải không
Đồng tử Thiện Tư nói
Thật tế kia như thế
Thật tế cũng là không.
Nay ông nói như vậy
Không từng sinh kinh sợ
Như thế, này Thiện Tư!
Ta làm sao biết được?*

Ly-xa Thiện Tư dùng kệ đáp:

*Con đã thè xả thân
Mặc áo giáp vô vi
Không mong nên cầu đạo
Đa văn nên nhận biết.
Vì nãm dục làm mê
Đọa địa ngục đáng sợ
Nay thấy Đấng Vô Thương
Làm sao con không vui.
Thế Tôn đại Từ bi
Hóa độ các chúng sinh
Thân con không tỳ vết
Nay đang ở trước Phật.
Hư không và thân con
Cả hai đều là không
Thân và không đã không
Sao phải sợ hư hoại?
Phật thân và thể không
Chân thật không thể phân
Nếu có tâm nhẫn này
Trong ấy không sợ hãi.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hư không và đại địa
Trong chân như đều không
Con nay biết chân thật
Cho nên không sợ hãi.
Hư không khắp đại địa
Rốt ráo không thủ đắc
Vì không chân, không sinh
Chân thật không kinh sơ.
Hư không chẳng có cao
Chỗ thấp cũng không có
Người biết pháp như vậy
Không hề có sợ hãi.*

Ly-xa Thiện Tư nói kệ như vậy rồi, Phật liền hỏi:

–Này Thiện Tư! Ông không sợ sao?

Thiện Tư bạch Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Con thật sự không sợ.

Phật lại hỏi:

–Ông không sợ sao?

Thiện Tư đáp:

–Lành thay! Thưa Thế Tôn! Con thật sự không sợ.

Phật lại hỏi:

–Này Đồng tử Thiện Tư! Ông không sợ hãi sao?

Thiện Tư đáp:

–Lành thay! Thưa Thế Tôn! Con thật không sợ hãi.

Bấy giờ, Thế Tôn khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Này Ly-xa Thiện Tư! Nay ông mới đích thực có thể không khiếp, không sợ như vậy.

Phật vì việc này nên nói kệ:

*Có Hữu nên sợ sinh
Hữu ấy không thủ đắc
Người nhẫn này tâm định
Liên đến gần Bồ-đề.
Chấp tướng nói chúng sinh
Nhưng chúng sinh không có
Thường thấu đạt như vậy
Kẻ ấy trú chân thừa.
Bồ-đề không người đắc
Chẳng đắc đắc, chẳng đắc
Lìa đắc, chẳng đắc ấy
Tâm sợ hãi tức không.
Có thể biết như vậy
Có không đều không trụ
Thiện Tư, ông nên biết
Đường này đến Bồ-đề.*

Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Đồng tử Thiện Tư:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Này Đồng tử Thiện Tư! Cho nên Đại Bồ-tát muôn mau chóng đạt an lạc, chứng được đạo quả Bồ-đề vô thượng, phải nên nhớ nghĩ đến tướng thường, tướng lạc, tướng ngã, tướng tịnh, tướng chúng sinh, tướng thọ mạng, tướng dường dục Phú-già-la. Các tướng này là con đường thẳng chân chánh của đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Đồng tử Thiện Tư! Thuở xưa, lúc ta phát tâm hành trì hạnh Bồ-tát đã thường tâm niệm về con đường ấy. Vì ý nghĩa đó, nên ta nhân nơi con đường ấy mà đạt đến Bồ-đề. Nhưng con đường này không có một pháp nào có thể thủ đắc. Đây tức là Bồ-đề vô thượng của ta.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn nêu rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Ta tuy nói tướng thường
Thường ấy chẳng phải có
Đã biết không có thường
Liên không có tranh cãi.
Nếu chấp trước tướng lạc
Lạc cũng không chân thật
Đó là kiến diên đảo
Phú-già-la phân biệt.
Nếu biết các pháp chân
Mỗi mỗi không xú tập
Tất cả không tạo tướng
Mạng và Phú-già-la.
Đường chẳng phải Bồ-đề
Không đường cũng như vậy
Ta nói bản tính ấy
Các pháp không xú sở.
Bản tính và các vật
Người trí không phân biệt
Thiện Tư, ông nên biết
Đường này đến Bồ-đề.
Nếu chấp đường như vậy
Phật kia không hành đạo
Nếu chấp trước có tướng
Không biết rõ các pháp.
Không thể nương các thừa
Chỗ Từ bi chư Phật
Không có người năng hành
Xứ ấy lắng sâu diệu.
Tất cả chỗ không vật
Vật kia không thủ đắc
Vì đã không có vật
Tướng lạc không chỗ sinh.
Các niềm vui, nỗi khổ
Đường ấy như hư không
Có thể biết như vậy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Tâm ấy được giải thoát.
Ta tuy nói tướng ngã
Pháp ấy cũng không có
Đã không có ngã sở
Cũng lại không có trí.
Đã không có trí biết
Đây tức cảnh giới trí
Thọ mạng phân biệt có
Tướng ấy rốt ráo không.
Không ngôn thuyết, người biết
Tiểu trí bị mê hoặc
Tướng ngã và thọ mạng
Bản tánh chẳng phải có.
Bản tánh và các vật
Cảnh giới ngu si này
Tất cả không thể gân
Phật thừa không nghĩ bàn.
Không nghe kinh điển rộng
Không thọ trì, đọc tụng
Không nói kinh điển này
Không có tướng các pháp.
Ta không đắc các pháp
Chỗ nói lại cũng không
Ta xưa ngồi đạo tràng
Không một trí có chứng.
Như vậy ngã, trí này
Bồ-đề không thủ đắc
Bồ-đề và đạo tràng
Cả hai không người chứng.
Chứng phàm phu phân biệt
Chư Phật nói các pháp
Đây là mượn danh từ
Chỗ chư Phật thâm diệu.
Thâm diệu và chư Phật
Đó là cảnh giới ma
Không nghe kinh điển này
Phật Thế Tôn đã nói.
Cùng đều không biết vị
Chỗ lợi ích các pháp
Bồ-tát hành khổ hạnh
Hạnh ấy vì không biết.
Cho rằng Phật, Bồ-đề
Cả hai không thể thấy
Suy nghĩ như vậy rồi
Vọng ngôn cho: Phật nói.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Khen có các cảnh giới
Dựa vào sinh chấp trước
Đã có chỗ nhiễm chấp
Nên cũng không thấy ta.
Nếu có các chúng sinh
Thành tựu trí thâm diệu
Tất cả cùng nói lớn:
Chư Phật không nghĩ bàn.
Cho nên, này Thiện Tư!
Muốn biết pháp sâu xa
Nên dụng tâm tinh tấn
Liền rõ pháp chân thật.
Pháp ấy thật vô ngại
Nên gọi là thâm diệu
Lúc nói diệu như vậy
Gọi là không thủ đắc.
Chúng sinh thấy điên đảo
Cảnh giới đây khác kia
Không do cầu thiền định
Có thể rõ thật nghĩa.
Tam-muội phi Tam-muội
Trong không, không thủ được
Chẳng phải trí cảnh giới
Vô trí cũng như vậy.
Tuy khiến biết tế kia
Cũng không trí cảnh giới
Pháp này từ duyên có
Thâm diệu tức nên vào.
Nếu có vui tịch tĩnh
Thì không có đây, kia
Nếu tâm thường tín lạc
Chính chốn nói kinh này.
Cõi Phật không phải một
Xưa trống các căn lành
Trong nhiều chỗ chư Phật
Mới có thể họ trì.*

Đức Thế Tôn nói kệ rồi bảo Đồng tử Thiện Tư:

–Này Đồng tử Thiện Tư! Vì ý nghĩa ấy nên tất cả chư Đại Bồ-tát cần phải mặc áo giáp như vậy. Ở trong tất cả chốn sơ hãi kinh của thế gian không nên sinh tâm lo âu sợ hãi mà phải phát tâm mặc áo giáp như vậy.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tư liền bạch Phật:

–Bạch Đại Thánh Thế Tôn! Con tin như vậy, nhưng trong thế gian lại có chỗ không tin.

Đức Thế Tôn lại bảo Đồng tử Thiện Tư:

–Có các Đại Bồ-tát hành pháp sâu xa, có tướng như vậy, có điềm lành như vậy, có

hình ảnh như vậy. Tất cả họ là các bậc trượng phu thiện, quán sát trong thế gian không có các pháp hơn kém. Đã thấy tất cả các pháp đều bình đẳng không có hơn kém, biết như vậy rồi nên tâm không sợ, không hãi, không kinh. Đoạn tất cả các pháp, biết như vậy rồi mà tâm không sợ hãi. Không đoạn tất cả các pháp, biết như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết có tất cả các pháp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết không có tất cả các pháp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp hợp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp tan rã như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp hòa hợp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp không hòa hợp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp không thích ý như vậy rồi mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không phải không vừa ý như vậy rồi mà không hề sợ hãi. Biết sự nhớ nghĩ về tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết không nhớ nghĩ về tất cả các pháp như vậy mà không sợ hãi. Biết sự tạo tác nơi tất cả các pháp như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp không tạo tác như vậy rồi mà không sợ hãi. Biết cảnh giới nơi tất cả các pháp như vậy mà không sợ hãi. Biết tất cả các pháp không phải cảnh giới như vậy mà không sợ hãi. Biết về sự hoan hỷ nơi tất cả các pháp như thế mà không sợ hãi. Biết sự không hoan hỷ nơi tất cả các pháp như thế mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp của thế để như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp nơi phi thế để như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp vắng lặng như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không vắng lặng như vậy mà không sợ hãi. Biết về sự hiểu rõ tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết về sự không hiểu rõ tất cả các pháp như thế mà không sợ hãi. Biết về sự trì giới nơi tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết sự sáng rõ nơi tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết sự không sáng rõ nơi tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp có tên như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không tên như vậy mà không hề sợ hãi. Biết ra khỏi tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết không ra khỏi tất cả các pháp như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp lo sợ như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không lo sợ như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp sinh như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không sinh như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp tử như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp bất tử như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp là Bồ-đề như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp là Niết-bàn như vậy mà không hề sợ hãi. Biết tất cả các pháp không là Niết-bàn như vậy mà không hề sợ hãi.

Lúc có thể nói pháp như vậy đó gọi là Bồ-tát không sợ, không khiếp, không kinh hãi.

Đức Thế Tôn nói lời như vậy rồi, muốn nêu rõ lại nghĩa ấy nên nói kệ:

Tất cả pháp không có
Chân như không mê lầm
Vì không có các pháp
Tướng kia liền vắng lặng.
Các pháp không hơn kém
Đây, kia đều là không
Vì tất cả pháp không
Chân thật cũng là không.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Các pháp có hơn kém
Đây, kia cũng đều không
Các pháp đã đều không
Thì không có tranh cãi.
Tất cả pháp đã không
Bản tánh sao có tánh
Vì tánh ấy không có
Sao lại có hoại diệt?
Các pháp có đoạn sao?
Người trí không nghĩ vậy
Chỉ giả có tên đoạn
Tìm chõ đoạn không được.
Muốn đoạn tất cả pháp
Vi tế tìm không thấy
Chút ít và vô số
Các pháp đều không có.
Các pháp là không có
Đó cũng là ngôn thuyết
Trong kia không như vậy
Chỉ thị hiện trong ấy.
Tất cả pháp vô hình
Chỉ có hiện trong tướng
Có có và không có
Tất cả đều giả danh.
Tất cả pháp hòa hợp
Thị hiện không hòa hợp
Chân như không hòa hợp
Rốt ráo không có vật.
Các pháp không hòa hợp
Không tạo và không diệt
Như vậy cũng không đắc
Các pháp mỗi mỗi không.
Các pháp không thủ đắc
Tất cả tiền tế không
Vì bản tế đã không
Nên gọi là thật tế.
Tất cả pháp hoan hỷ
Hoan hỷ không thủ đắc
Đã không có các pháp
Điều ấy không thể nói.
Các pháp không hoan hỷ
Cả hai cũng đều không
Trong chân như không vật
Đó là tướng thâm diệu.
Tất cả pháp không hiềm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Trong chân như không ngã
Vì chân như không có
Nên không có chỗ hiềm.
Không tán thán Niết-bàn
Pháp ấy không thủ đắc
Vì các pháp không có
Nên gọi là Niết-bàn.
Các pháp không có tên
Trong chân như thị hiện
Đó là giả danh nói
Nên gọi là suy nghĩ.
Các pháp không suy nghĩ
Pháp này không Định xứ
Cho nên không chúng sinh
Đó là thể các pháp.
Tất cả pháp như huyền
Huyền ấy không thủ đắc
Vì các pháp bất đắc
Nói các hành hữu vi.
Các pháp đã vô vi
Thể chân như đây, kia
Không có chốn các pháp
Nên nói không biên vực.
Tuy nói có cảnh giới
Cảnh giới thật không có
Vì phàm phu mà nói
Nên gọi là cảnh giới.
Các cảnh giới hư vọng
Nên nói không cảnh giới
Nói không có cảnh giới
Là chân tướng cảnh giới.
Nói thể tất cả pháp
Tất cả không số lượng
Tất cả đã không có
Các ông biết tịch định.
Vô đắc nói hữu đắc
Thị hiện có chỗ đắc
Chỗ cửa đắc vô đắc
Thị hiện nên có đắc.
Chỗ ấy không trì giới
Và phá giới cũng không
Không hành và không giới
Các pháp tướng như vậy.
Tất cả pháp đều không
Nên gọi là vô minh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Vì không có các pháp
Ông nên biết là sáng.
Các pháp là danh tự
Danh kia thật không có
Đã không có tên pháp
Biết vậy là Niết-bàn.
Nói có thọ nhận tên
Vì thọ nên thị hiện
Chỗ ấy không có thọ
Nên nói thị hiện thọ.
Không có là có tướng
Thị hiện gọi là có
Trong các pháp lìa có
Nên nói thường không có.
Như thấy huyền hóa rồi
Ngu si nói có tướng
Biết có có không có
Chỗ ấy trí không lầm.
Không biết chỗ sinh pháp
Cả hai không thủ đắc
Vì người ngu si nói
Nói đó là chỗ sinh.
Các pháp nếu có sinh
Nên nói sẽ có tử
Chỗ sinh và chỗ tử
Cả hai không thủ đắc.
Tất cả pháp đều không
Các pháp không thủ đắc
Thiện Tư, ông nên biết
Ta nói pháp như vậy.
Bồ-đề không tạo tác
Chỗ đó không người tạo
Nếu sẽ đắc Bồ-đề
Thì liền thấy tam giới.
Nếu phân biệt Bồ-đề
Ấy không hành Bồ-đề
Hành hạnh cùng Bồ-đề
Tất cả không phân biệt.
Tất cả có chân thật
Chân thật không có chỗ
Vì chân thật không đắc
Đó là tướng Niết-bàn.
Rốt ráo không vượt ngoài
Ấy không chỗ thủ đắc
Vì không có các vật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Không sinh lại không diệt.
Nếu biết được nghĩa này
Các pháp không chân thật
Tất cả không thể sinh
Tức không cùng tranh cãi.
Nói pháp thâm diệu này
Lúc không hề sợ hãi
Ông nên biết người kia
Là Bồ-tát chân thật.*

Đức Thế Tôn nói kệ này rồi, Đồng tử Thiện Tư dùng kệ bạch Phật:

*Phật lợi lạc cho con
Xuất hiện ở thế gian
Lúc nói tướng pháp này
Con không có nghi hoặc.
Con nay được đầy đủ
Phật nói khó nghĩ bàn
Lưới các kiến trói buộc
Nay thoát được lưới ma.
Con đã đoạn sinh tử
Đã trụ nơi đạo tràng
Khi Như Lai nói tướng
Con đoạn trừ nghi kết.
Vì con nói chõ dắc
Diệt trừ hết các kiến
Vô úy ích thế gian
Con khéo trừ tâm cầu.*

